

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Công Bằng
Số nhà 201, đường 19/4, khối 2, xã Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003, năm 2013 và năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 về việc quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về việc quy định chi tiết một số điều thi hành Luật Đất đai; số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; số 151/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 17/2026/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 về việc quy định hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; hạn mức giao đất ở, giao đất chưa sử dụng cho cá nhân; hạn mức giao đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân; diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp; giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15/10/1993 để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 19/2026/QĐ-UBND ngày 14/3/2026 về việc

phân cấp, ủy quyền thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 4643/BC-TTTH ngày 03/9/2026 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Lê Công Bằng¹ ở số nhà 201, đường 19/4, khối 2, xã Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Lê Công Bằng (người được ông Lê Văn Ngăn, bố đẻ của ông Bằng ủy quyền) khiếu nại yêu cầu UBND xã Đông Thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là Giấy CNQSD đất) cho gia đình ông Lê Văn Ngăn, diện tích 1.091m² đất ở tại thửa số 426, tờ số 10, bản đồ địa chính xã Cầu Lộc phê duyệt năm 2001 và không phải nộp tiền sử dụng đất theo Khoản 1, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 do đất của hộ ông Ngăn có nguồn gốc khai hoang để ở, ổn định, không tranh chấp từ trước năm 1980.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI (LẦN ĐẦU) CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐÔNG THÀNH

Khiếu nại của ông Lê Công Bằng đã được Chủ tịch UBND xã Đông Thành xem xét, giải quyết (lần đầu) tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 25/7/2026, với nội dung: Công nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Lê Văn Ngăn tại thửa số 426, tờ số 10, bản đồ địa chính xã Cầu Lộc, diện tích hiện trạng 1.091m² theo Khoản 2, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 (*Diện tích đất ở được công nhận bằng hạn mức công nhận đất ở và không phải nộp tiền sử dụng đất; Đối với phần diện tích đất còn lại sau khi đã được xác định diện tích đất ở thì được xác định theo hiện trạng sử dụng đất*).

Không đồng ý với Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đông Thành, ông Lê Công Bằng khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI

1. Kết quả làm việc với ông Lê Công Bằng

Ông Lê Công Bằng trình bày: Thửa đất được ông Lê Văn Ngăn khai hoang để ở từ những năm 1975. Sau đó làm nhà, lấy vợ đầu (bà Trần Thị Bơ, sinh năm 1948) và sinh 02 người con là bà Lê Thị Biển (sinh năm 1976) và ông Lê Công Bằng (sinh năm 1978) tại thửa đất.

Sau đó, ông Lê Văn Ngăn và bà Trần Thị Bơ không tiếp tục chung sống với nhau, bà Bơ xuống ngoại ở. Khoảng năm 1987, ông Lê Văn Ngăn lấy vợ hai là bà Đỗ Thị Hồng (sinh năm 1960), sinh được 04 người con. Hiện nay, ông Lê Văn Ngăn, bà Đỗ Thị Hồng và 01 người con đang ở trên thửa đất đề nghị cấp Giấy CNQSD đất.

¹ Địa chỉ: Số nhà 201, đường 19/4, khối 2, xã Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Điện thoại: 0919.373.568 - 0941.875.134.

Thời gian sử dụng đất để ở của gia đình ông đã được UBND xã Cầu Lộc (cũ) và UBND xã Thành Lộc (cũ) xác nhận trước năm 1980. Kết quả xác minh của xã Đông Thành cũng thể hiện ông Lê Văn Ngăn ra ở từ trước năm 1976 qua các thông tin từ các hộ liên kề và các người cao tuổi biết về thời điểm hộ ông Ngăn sinh sống. Mặt khác, ông Bằng sinh năm 1978, chị gái ông Bằng sinh năm 1976 được sinh ra và lớn lên tại vị trí đất trên, thực tế gia đình ông Ngăn đã ở trước năm 1980.

Vì vậy, việc UBND xã Đông Thành căn cứ Khoản 2, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 xác định gia đình ông Lê Văn Ngăn sử dụng đất từ sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993 là không đúng thực tế.

2. Hồ sơ, tài liệu và nguồn gốc đối với thửa đất của ông Lê Văn Ngăn đang khiếu nại yêu cầu cấp Giấy CNQSD đất

2.1. Hồ sơ địa chính qua các thời kỳ

Vị trí thửa đất hộ ông Lê Văn Ngăn khiếu nại yêu cầu cấp Giấy CNQSD đất thể hiện trên hồ sơ địa chính các thời kỳ đang lưu trữ tại UBND xã Đông Thành, cụ thể:

- Bản đồ 299/TTg xã Cầu Lộc (cũ) phê duyệt năm 1986 thể hiện là một phần thửa số 382, tờ số 03, diện tích 115.318 m², loại đất Núi và một phần thửa số 376, diện tích 550 m², loại đất Cồn, tờ số 03, sổ mục kê không ghi tên chủ sử dụng đất.

- Bản đồ địa chính xã Cầu Lộc (cũ) đo đạc năm 2001 thể hiện tại thửa số 426, tờ số 10, diện tích 1.293 m², loại đất T; sổ mục kê ghi chủ sử dụng xã Thành Lộc.

Như vậy, theo hồ sơ địa chính các thời kỳ cho thấy khu đất đang khiếu nại không thể hiện ông Lê Văn Ngăn là chủ sử dụng đất. Thời điểm phê duyệt năm 1986, khu đất trên đang thể hiện là đất Núi và đất Cồn. Đến những năm 2001, mới thể hiện vị trí đất ông Lê Văn Ngăn đang khiếu nại là loại đất T (Thổ cư).

2.2. Nguồn gốc và quá trình sử dụng khu đất

Theo báo cáo của UBND xã Đông Thành:

- Qua kết quả xác minh thực tế các công trình, cây cối theo hiện trạng; ý kiến của các người cao tuổi, hộ liên kề cho thấy vị trí đất đã được ông Lê Văn Ngăn khai hoang ban đầu để sử dụng vào mục đích nông nghiệp, chăn nuôi từ những năm 1975; quá trình sản xuất nông nghiệp có dựng lán trại trông coi, không sử dụng vào mục đích đất ở. Không có hồ sơ, tài liệu, căn cứ pháp lý để xác định hộ ông Lê Văn Ngăn đã sử dụng đất để ở từ trước năm 1980.

- Hộ ông Lê Văn Ngăn không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137, Luật Đất đai năm 2024, sử dụng đất từ sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993, không vi phạm pháp luật về đất đai tại thời điểm sử dụng đất, không thuộc trường hợp giao đất trái thẩm quyền. Đủ điều kiện công nhận quyền

sử dụng đất theo Khoản 2, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 đối với thửa đất số 426, tờ số 10, bản đồ địa chính xã Cầu Lộc cho hộ ông Lê Văn Ngăn.

Đến năm 1988, ông Lê Văn Ngăn kết hôn với bà Đỗ Thị Hồng và sinh sống trên thửa đất đang đề nghị cấp Giấy CNQSD đất từ đó đến nay. Do vậy, có cơ sở để xác định việc sử dụng thửa đất hiện trạng ông Lê Văn Ngăn vào mục đích đất ở sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993.

2.3. Hiện trạng sử dụng đất

Theo biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất do UBND xã Đông Thành lập ngày 15/5/2026, thể hiện: Diện tích hiện trạng 1.091 m², phía Bắc giáp rãnh thoát nước đường Mỹ Lộc - Đồng Lộc; phía Nam giáp thửa đất số 488; phía Đông giáp đường thôn chia làm 09 đoạn đi theo đường gấp khúc tại vị trí miếu và phía Tây giáp khu đất trống (giáp ranh địa giới xã Thành Lộc cũ).

Hiện trạng có các công trình gồm: 01 nhà cấp 4, mái bằng, diện tích khoảng 60 m²; 01 nhà thờ, diện tích khoảng 70 m²; 01 nhà ngói cấp 4; 01 khu công trình phụ 10 m²; 01 nhà 02 tầng xây dựng năm 2025, diện tích khoảng 140 m². Khu đất có tường rào xây bao quanh.

2.4. Quá trình đã đề nghị cấp Giấy CNQSD đất

Trước khi khiếu nại lần đầu, ông Lê Văn Ngăn đã có 02 lần nộp hồ sơ đề nghị UBND huyện Hậu Lộc (trước đây) cấp Giấy CNQSD đất, cụ thể:

+ Lần thứ nhất

Ngày 17/12/2024, UBND xã Cầu Lộc lập Tờ trình số 66/TTr-UBND đề nghị UBND huyện Hậu Lộc (trước đây) cấp Giấy CNQSD đất cho ông Lê Văn Ngăn.

Ngày 23/01/2025, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hậu Lộc có Công văn số 29/CV-TNMT để trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy CNQSD đất, với lý do:

Hồ sơ thể hiện thửa đất ông Lê Văn Ngăn đang sử dụng đứng tên trong hồ sơ 299 là ông Nguyễn Trọng Thông (*do UBND xã Cầu Lộc xác định sai vị trí, sai số thửa, sai chủ sử dụng thửa đất*), không có hồ sơ tài liệu chứng minh mối quan hệ giữa ông Thông và ông Ngăn, không có cơ sở cấp Giấy CNQSD đất cho ông Lê Văn Ngăn.

Không có danh sách những người sử dụng chung thửa đất.

Phân ranh giới phía Nam thửa đất thể hiện chồng lấn thửa số 488, UBND xã Cầu Lộc chưa có giải trình.

Ngày 24/3/2025, UBND xã Cầu Lộc lập Báo cáo số 15/BC-UBND giải trình nội dung cấp Giấy CNQSD đất cho hộ ông Lê Văn Ngăn.

+ Lần thứ hai

Ông Lê Văn Ngăn nộp bổ sung hồ sơ đề nghị cấp Giấy CNQSD đất tại UBND huyện Hậu Lộc (trước đây), mã hồ sơ H56.25-250325-0001.

Ngày 21/4/2025, phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Hậu Lộc (trước đây) có Công văn số 62/CV-TNMT để trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy CNQSD đất, với lý do: Qua xác định vị trí thửa đất của ông Lê Văn Ngăn đang sử dụng tại bản đồ 299/TTg xã Cầu Lộc thuộc một phần thửa số 382, loại đất Núi và thuộc một phần thửa số 376, loại đất Cồn, thuộc tờ số 03, không phải là đất ở. Do đó, không có cơ sở cấp Giấy CNQSD đất cho ông Lê Văn Ngăn.

Như vậy, sau 02 lần đề nghị, hộ ông Lê Văn Ngăn chưa được UBND huyện Hậu Lộc (trước đây) cấp Giấy CNQSD đất vì thửa đất ông Lê Văn Ngăn không thể hiện trên Hồ sơ địa chính đo đạc theo Chỉ thị số 299/TTg là đất ở, không thể hiện ông Lê Văn Ngăn là chủ sử dụng đất.

3. Hồ sơ, tài liệu và nguồn gốc đối với thửa đất thổ cư ông Lê Văn Ngăn đã sử dụng tại thôn Thành Đông, xã Thành Lộc (cũ) - Vị trí khác đối với thửa đất đang khiếu nại

3.1. Nguồn gốc sử dụng đất

Theo Báo cáo của UBND xã Đông Thành: Ông Lê Văn Ngăn có bố là ông Lê Văn Lặn và anh trai là ông Lê Văn Căn, có thửa đất thổ cư sử dụng để ở tại thôn Thành Đông, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc (cũ) - đây là vị trí khác so với thửa đất đang khiếu nại. Quá trình sinh sống và sử dụng đất, đến khoảng những năm 1985, gia đình ông Lê Văn Ngăn mới chuyển nhượng hết toàn bộ thửa đất thổ cư cho 04 hộ, gồm: Ông Nguyễn Văn Quý, bà Nguyễn Thị Tòe, ông Trịnh Văn Sử và bà Nguyễn Thị Bích.

3.2. Hồ sơ địa chính các thời kỳ

Vị trí thửa đất thổ cư để ở trong thôn Thành Đông, xã Thành Lộc (cũ) thể hiện trên hồ sơ địa chính như sau:

Bản đồ địa chính 299/TTg xã Thành Lộc (lập năm 1986) thể hiện tại thửa số 481, tờ số 01, diện tích 450 m², loại đất T. Sổ mục kê ghi tên chủ sử dụng Nguyễn Văn Căn + Lặn + Ngăn.

Sau khi hộ ông Lê Văn Ngăn chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các hộ. Bản đồ dân cư xã Thành Lộc (đo đạc năm 1998), tờ số 03, thể hiện gồm 04 thửa đất: (1) Thửa số 28, diện tích 283m², chủ sử dụng Nguyễn Thị Quý (Nguyễn Văn Quý); (2) Thửa số 27, diện tích 378m², chủ sử dụng Nguyễn Thị Tòe; (3) Thửa số 26, diện tích 365m², chủ sử dụng Trịnh Văn Sử và (4) Thửa số 31, diện tích 184m², chủ sử dụng Phạm Tuấn Thuyết.

Hiện nay, ông Lê Văn Ngăn không còn thửa đất ở nào khác ngoài thửa đất đang khiếu nại yêu cầu cấp Giấy CNQSD đất.

4. Kết quả làm việc với Hội đồng đăng ký đất đai xã Cầu Lộc (cũ)

Biên bản xác định thời gian và nguồn gốc thửa đất hộ ông Lê Văn Ngăn đề nghị cấp Giấy CNQSD đất do Hội đồng đăng ký đất đai của xã Cầu Lộc lập ngày 24/3/2025, thể hiện: Ông Lê Văn Ngăn sử dụng đất ở, có nhà và công trình

trên đất, diện tích thực tế 1.104 m². Thời gian sử dụng vào mục đích đất ở từ năm 1976, liên tục cho đến thời điểm đề nghị cấp Giấy CNQSD đất, không tranh chấp, không lấn chiếm, ranh giới thửa đất rõ ràng. UBND xã Cầu Lộc đề nghị UBND huyện Hậu Lộc cấp Giấy CNQSD đất cho ông Lê Văn Ngăn, diện tích 1.104m², gồm 860 m² đất ở và 144 m² đất trồng cây lâu năm.

Từ việc xác định thời gian sử dụng đất ở của hộ ông Lê Văn Ngăn giữa UBND xã Đông Thành (*hiện nay*) và UBND xã Cầu Lộc (*trước kia*) không trùng khớp. Ngày 28/8/2026, Đoàn xác minh - Thanh tra tỉnh đã làm việc với UBND xã Đông Thành và các thành phần tham gia xác định nguồn gốc đất của UBND xã Cầu Lộc (cũ), kết quả cụ thể:

Biên bản xác định thời gian và nguồn gốc sử dụng đất do Hội đồng đăng ký đất đai UBND xã Cầu Lộc lập ngày 24/3/2025 xác định đất hộ ông Lê Văn Ngăn có nguồn gốc do UBND xã giao đất sử dụng để ở năm 1976 là không đúng. Thực tế, hộ ông Lê Văn Ngăn tự ra để ở, không thuộc trường hợp được giao đất không đúng thẩm quyền.

Hồ sơ địa chính tại xã Đông Thành không thể hiện vị trí, chủ sử dụng đối với thửa đất ông Lê Văn Ngăn đang yêu cầu cấp Giấy CNQSD đất; đặc biệt là bản đồ địa chính và sổ mục kê được lập theo Chỉ thị 299/TTg của Thủ tướng Chính phủ thể hiện vị trí đất ông Lê Văn Ngăn là đất Núi và đất Cồn.

Do vậy, việc UBND xã Cầu Lộc (cũ) đề nghị UBND huyện Hậu Lộc xem xét cấp Giấy CNQSD đất cho hộ ông Lê Văn Ngăn, diện tích 1.104m², gồm 860m² đất ở và 144 m² đất trồng cây lâu năm là không có căn cứ.

Nguồn gốc, thời gian và việc sử dụng thửa đất hộ ông Lê Văn Ngăn đang khiếu nại thực tế là: Gia đình tự ra sử dụng đất tại xã Cầu Lộc (cũ), ban đầu là sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi, không phải trường hợp đất được giao không đúng thẩm quyền; không có Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo Điều 137, Luật Đất đai năm 2024; sau đó sử dụng để ở từ sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993, không tranh chấp, ổn định, ranh giới thửa đất rõ ràng; không vi phạm pháp luật về đất đai. Trên đất, hộ ông Lê Văn Ngăn đã xây dựng nhà ở và các công trình phục vụ mục đích ở ổn định.

Như vậy, việc Hội đồng đăng ký đất đai xã Cầu Lộc (cũ) xác định thời điểm sử dụng đất của hộ ông Lê Văn Ngăn vào mục đích đất ở từ năm 1976 là không có cơ sở. Không có hồ sơ, tài liệu, căn cứ pháp lý khẳng định hộ ông Lê Văn Ngăn bắt đầu sử dụng thửa đất để ở từ trước những năm 1980.

5. Nhận xét, đánh giá

Thửa đất hộ ông Lê Văn Ngăn sử dụng để ở tại thôn Cầu Thôn, xã Đông Thành, diện tích đo đạc thực tế đang sử dụng là 1.091m², có nguồn gốc do gia đình tự khai hoang để sử dụng vào mục đích ban đầu là sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi. Hộ ông Lê Văn Ngăn đã xây dựng nhà và các công trình phục vụ mục đích ở sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993 và không bị cấp có

thẩm quyền lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng hoặc lấn, chiếm đất đai; không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137, Luật Đất đai năm 2024, chưa được cấp Giấy CNQSD đất.

UBND xã Cầu Lộc (cũ) đã khẳng định việc xác định thời điểm hộ ông Lê Văn Ngăn sử dụng vào mục đích đất ở trước năm 1980 tại Biên bản do Hội đồng đăng ký đất đai của xã Cầu Lộc lập ngày 24/3/2025 là không chính xác, không có căn cứ.

Đến thời điểm phê duyệt Bản đồ địa chính xã Cầu Lộc năm 2001 mới thể hiện vị trí, loại đất gia đình sử dụng và vẫn không thể hiện ông Lê Văn Ngăn là chủ sử dụng đất (sổ mục kê ghi chủ sử dụng xã Thành Lộc).

Thời điểm trước năm 1980, gia đình ông Lê Văn Ngăn sử dụng đất thổ cư tại thôn Thành Đông, xã Thành Lộc (cũ). Đến khoảng năm 1985, gia đình mới chuyển nhượng hết thửa đất thổ cư cho 04 hộ gia đình. Tra cứu dữ liệu dân cư quốc gia, thể hiện trong hồ sơ đăng ký hộ khẩu, giấy khai sinh của các con ông Lê Văn Ngăn thời điểm trước năm 1980 đều thể hiện sinh sống và khai sinh tại xã Thành Lộc. Đến năm 1988, ông Lê Văn Ngăn kết hôn với bà Đỗ Thị Hồng và sinh sống trên thửa đất từ đó đến nay.

Như vậy, việc ông Lê Công Bằng (con ông Lê Văn Ngăn, được ông Lê Văn Ngăn ủy quyền) khiếu nại yêu cầu UBND xã Đông Thành cấp Giấy CNQSD đất cho gia đình ông Lê Văn Ngăn với diện tích 1.091m² đất ở tại thửa số 426, tờ số 10, bản đồ địa chính xã Cầu Lộc phê duyệt năm 2001 do đã ở từ trước năm 1980 và không phải nộp tiền sử dụng đất theo Khoản 1, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 là không có cơ sở xem xét.

IV. KẾT LUẬN

Ông Lê Công Bằng (con ông Lê Văn Ngăn, được ông Lê Văn Ngăn ủy quyền) khiếu nại yêu cầu UBND xã Đông Thành cấp Giấy CNQSD đất cho gia đình ông Lê Văn Ngăn với diện tích 1.091 m² đất ở tại thửa số 426, tờ số 10, bản đồ địa chính xã Cầu Lộc phê duyệt năm 2001 do đã ở từ trước năm 1980 và không phải nộp tiền sử dụng đất theo Khoản 1, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 là không có căn cứ, không có cơ sở để giải quyết.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ông Lê Công Bằng khiếu nại yêu cầu UBND xã Đông Thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Lê Văn Ngăn với diện tích 1.091 m² đất ở tại thửa số 426, tờ số 10, bản đồ địa chính xã Cầu Lộc phê duyệt năm 2001 do đã ở từ trước năm 1980 và không phải nộp tiền sử dụng đất theo Khoản 1, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024 là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Lê Công Bằng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch UBND xã Đông Thành; ông Lê Công Bằng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Ban Tiếp công dân Trung ương
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đảng ủy xã Đông Thành;
- Công Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

(đề b/c);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường